

Số: 1540 /TB-ĐHKQTĐ

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2023

## THÔNG BÁO

### V/v Nhận đơn Đề nghị xem lại bài thi kết thúc học phần đợt 2 năm học 2022-2023

Căn cứ Quy trình tổ chức xem lại kết quả bài thi học phần theo Quy chế tổ chức thi kết thúc học phần của trường ĐHKQTĐ (ban hành kèm theo Quyết định số: 830/QĐ-ĐHKQTĐ); Thực hiện kế hoạch thi (từ ngày thi 01/3/2023 đến ngày thi 06/8/2023) năm học 2022-2023 của các hệ đào tạo tại trường Đại học Kinh tế quốc dân;

Nhà trường thông báo:

- Từ 14/8/2023 đến 25/8/2023, Nhà trường sẽ tổ chức nhận đơn xem lại bài thi học phần. Đơn xem lại bài thi sẽ được tiếp nhận tại bộ phận Một cửa theo hình thức trực tuyến tại <http://onegate.neu.edu.vn/#app/introduce>

- Sinh viên ghi đầy đủ, chính xác nội dung trong Đơn đề nghị xem lại bài thi kết thúc học phần (yêu cầu điền đầy đủ 2 file word và excel, không gửi file PDF hoặc file JPG) để bộ phận thực hiện theo quy định của trường; trường hợp đơn không chính xác sẽ được bộ phận Một cửa thông báo tới sinh viên và không được xem lại bài thi (mẫu đơn và danh mục các hệ/chương trình đính kèm theo thông báo).

- Dự kiến ngày 15/9/2023, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục sẽ thông báo kết quả trên cổng thông tin của Trường, đồng thời gửi kết quả tới các đơn vị quản lý đào tạo liên quan để đính chính điểm trên hệ thống đối với những trường hợp điểm thi có thay đổi.

Để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ, đề nghị các đơn vị phối hợp với phòng Khảo thí & ĐBCLGD triển khai theo nội dung sau:

- Phòng Tổng hợp: bố trí cán bộ, tiếp nhận đơn xem lại bài thi, tổng hợp dữ liệu và chuyển tới phòng Khảo thí & ĐBCLGD, thời gian chuyển dữ liệu trước 16:30 hàng ngày;

- Các Bộ môn nhập điểm các môn thi kết thúc học phần lên hệ thống quản lý đào tạo trước ngày 12/8/2023 để đảm bảo quyền lợi cho sinh viên được đề nghị xem lại bài thi học phần nếu có thắc mắc về điểm thi;

- Các đơn vị đào tạo rà soát, kiểm tra các học phần chưa lên điểm, đôn đốc Bộ môn thực hiện lên điểm đúng thời hạn;


- Phòng Truyền thông đưa thông tin lên cổng thông tin của Trường.

Trân trọng!

#### Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc trường (để p/h thực hiện);
- Sinh viên các khóa (để thực hiện);
- P. Tổng hợp (để p/h thực hiện & đăng tải trên Eoffice);
- P. Truyền thông (để đăng tải trên cổng TTĐT);
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD.

TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG  
KHẢO THÍ VÀ ĐBCLGD



TS. Đàm Sơn Toại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**XEM LẠI KẾT QUẢ BÀI THI HỌC PHẦN**

**Kính gửi:** Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục

Tên em là:..... Số ĐT di động:.....

Mã sinh viên :..... Khóa:.....Hệ/CT :.....

Sinh viên lớp chuyên ngành: .....

Đã dự thi kết thúc học phần: .....

Lớp học phần: .....

Ngày thi: ..... Ca thi: .....

Phòng thi: ..... Giảng đường thi: .....

Kết quả **điểm thi kết thúc học phần** công bố trên hệ thống QLĐT: .....điểm  
(*bằng chữ..... điểm*).

Em làm đơn này kính đề nghị Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục và các đơn vị liên quan xem xét lại kết quả bài thi của em vì những lý do sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Em xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 2023  
Người viết đơn

**SỔ NHẬN ĐƠN XEM LẠI BÀI THI HỌC KỲ ..... NĂM HỌC .....**

| TT  | Mã SV | Họ và tên | Môn thi | Lớp học phần | Lớp chuyên ngành | Khoa/Viện (theo tên môn thi) | Tên CTĐT | Mã CTĐT | Ngày thi | Ca thi | Phòng thi | Điểm thi kết thúc học phần | Số điện thoại |
|-----|-------|-----------|---------|--------------|------------------|------------------------------|----------|---------|----------|--------|-----------|----------------------------|---------------|
| (1) | (2)   | (3)       | (4)     | (5)          | (6)              | (7)                          | (8)      | (9)     | (10)     | (11)   | (12)      | (13)                       | (14)          |
|     |       |           |         |              |                  |                              |          |         |          |        |           |                            |               |

**Ghi chú:**

- \* Từ cột số (2) đến cột số (14) bắt buộc phải kê khai đầy đủ dữ liệu
- \* Cột số (8) đến cột số (9) ghi rõ theo hướng dẫn sau:
- \* Cột số (10) ghi rõ ngày, tháng, năm. Đối với số từ 1 đến 9 phải ghi số 0 phía trước (ví dụ: 01/08/2023)

| TT | Tên chương trình  | Mã chương trình     | Khoa /Viện               |
|----|---|---------------------|--------------------------|
| 1  | Chính quy truyền thống  | CQ                  |                          |
| 2  | Khởi nghiệp & phát triển KD                                   | BBAE                | Viện Đào tạo quốc tế     |
| 3  | Quản lý công và chính sách                                    | E-PMP               | Khoa học quản lý         |
| 4  | Logistic và quản lý chuỗi cung ứng tích hợp chứng chỉ quốc tế | AGKN(LSIC)          | Viện TM và KTQT          |
| 5  | Kinh tế học tài chính   | FE                  | Kinh tế học              |
| 6  | Kiểm toán bằng tiếng anh tích hợp chứng chỉ quốc tế           | ICAEW/CFABAUD       | Viện Kế toán - Kiểm toán |
| 7  | Kế toán bằng tiếng anh tích hợp chứng chỉ quốc tế             | ATC                 |                          |
| 8  | Quản trị khách sạn quốc tế                                    | IHME                | Khoa Du lịch khách sạn   |
| 9  | Quản trị điều hành thông minh                                 | ESOM                | Khoa Quản trị kinh doanh |
| 10 | Quản trị chất lượng và đổi mới                                | EMQI                |                          |
| 11 | Phân tích kinh doanh  | BA                  | Viện TT,CLC&POHE         |
| 12 | Chất lượng cao  | EEP                 |                          |
| 13 | Tiên tiến   | AEP                 |                          |
| 14 | POHE  | POHE                |                          |
| 15 | Khoa học dữ liệu trong kinh tế và kinh doanh                  | DSEB                | Toán kinh tế             |
| 16 | Định phí bảo hiểm và QT rủi ro                                | ACTUARY             |                          |
| 17 | Đầu tư tài chính  | BFI                 | Ngân hàng - Tài chính    |
| 18 | Công nghệ tài chính   | BFT                 |                          |
| 19 | Sau đại học   | Cao học viên và NCS |                          |
| 20 | Vừa làm vừa học (tại chức)                                    | VLVH                |                          |
| 21 | Từ xa   | TX                  |                          |